Đề tài nghiên cứu “Vốn xã hội và tiếp cận tín dụng Ngân hàng của doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam giai đoạn 2011-1015”

**Abstract**

According to statistic in VietNam, the small and medium enterprise (SME)take a large proportion in overall. However, more than two-third of them have not …...from the bank. X seems to be the one of some motivations that promote the enterprise growth, ensure the capital demand for production and business. As many studies in the world have shown that factors affecting business activities (?) including human capital, financial capital...And social capital also is one of the important factors. Social capital can contribute to economic development and help enterprises to overcome the recession and unemployment as well as making it easier for enterprise to X. However, the fact that small and medium enterprises have to use collateral to access short-term loans, which do not guarantee the long-term development strategies, just few people are interested in X through social capital. So in this article, the author will study deeper about X of the enterprises including approaching loans through the impact of social capital that reflected in the enterprise owners’ personal network. The model applied in this study is a Binary Logistic regression model. It is used to analyze and estimate the impact on SMEs’ X in VietNam by: social capital group, characteristics of business owners and businesses loan characteristics group. Based on the previous theories and results of the research, the author proposed the appropriate conclusions and recommendations that managers and governments can make appropriate policies that help small and medium enterprises to increase the probability of X for stable development and sustainable economic growth through the business activities of SMEs.

Keyword: tiếp cận tín dụng, vốn xã hội, mô hình hồi quy Binary Logistic, DNVVN

**INTRODUCTION**

Hiện nay, doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) đang ngày càng khẳng định vai trò đối với nền kinh tế đất nước. Theo số liệu thống kê cho thấy, DNVVN chiếm tới 95% trong tổng số DN tại Việt Nam, đóng góp trên 40% GDP, thu hút hơn 50% tổng số lao động, chiếm 17,26% tổng nguồn thu nộp ngân sách nhà nước.. Tuy nhiên, dựa theo thống kê cho thấy, hiện cả nước có trên 1 triệu doanh nghiệp, thì có đến hơn 773.000 doanh nghiệp chưa tiếp cận được tín dụng, chiếm tới 73,4% tổng số doanh nghiệp hiện có.

Để tiếp cận được các nguồn tín dụng chính thức, ngoài các loại tài sản dùng thế chấp như đất đai, nhà cửa, máy móc của doanh nghiệp nhiều nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra rằng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh trong đó có vốn con người, vốn tài chính và vốn xã hội cũng là nhân tố quan trọng.

Bài viết phân tích về tiếp cận tín dụng ngân hàng (Khái niệm),phân biệt các tổ chức tín dụng chính thức.Các tổ chức tín dụng chính thức bao gồm: Ngân hàng thương mại nhà nước, Ngân hàng tư nhân, Ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng chính sách xã hội, Quỹ hỗ trợ phát triển, Chương trình mục tiêu. Bản chất của tín dụng được thể hiện qua ba giai đoạn:

- Giai đoạn phân phối vốn tín dụng dưới hình thức cho vay

- Giai đoạn sử dụng vốn tín dụng trong quá trình sản xuất kinh doanh

- Giai đoạn hoàn trả vốn tín dụng là giai đoạn kết thúc vòng tuần hoàn của vốn tín dụng.

Tiếp cận tín dụng được coi là một trong những động lực chính thúc đẩy tăng trưởng của doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thường báo cáo việc thiếu khả năng tiếp cận tín dụng chính thức. Điều này làm ngăn cản các công ty phát triển hết tiềm năng và làm chậm phát triển kinh tế. Hơn nữa, nếu các doanh nghiệp không vay được từ các nguồn chính thức, họ phải sử dụng nguồn vốn của chính họ hoặc các nguồn tín dụng không chính thức, làm giảm phát triển tài chính do hạn mức tín dụng thấp, lãi suất cao hơn hoặc rủi ro vay mượn từ các nguồn không chính thức.

Chính vì lý do trên, trong bài nghiên cứu này tác giả phân tích và đưa ra kết luận về sự tác động của vốn xã hội đến tiếp cận tín dụng. Vốn xã hội được nói đến như mạng lưới quan hệ xã hội, sự tin tưởng và có qua có lại lẫn nhau trong cộng đồng. Theo Trần Hữu Dũng (2003) vốn xã hội là một khái niệm đa khía cạnh (kinh tế, xã hội, chính trị, giáo dục), song nó được hiểu là sự tin cẩn giữa những người cùng một cộng đồng, sự tuân theo thói quen, phong tục của cộng đồng ấy và có mối quan hệ trong một mạng lưới xã hội.

vốn xã hội đưa đến sự hỗ trợ lẫn nhau, sự hợp tác và lòng tin đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xóa bỏ đói nghèo, cũng theo ông vốn xã hội giữ vai trò rất quan trọng trong sự phát triển của nhiều doanh nghiệp và vượt qua giai đoạn suy thoái kinh tế và thất nghiệp.

Theo tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OCDE) dựa theo định nghĩa về vốn xã hội là vốn xã hội gắn với các mạng lưới cũng như các chuẩn mực, các giá trị và những niềm tin chung mà mọi người chia sẻ, từ đó đưa ra các khía cạnh cần đo lường về vốn xã hội như:

- Sự tham gia xã hội.

- Sự tương trợ xã hội.

- Các mạng lưới xã hội.

- Sự tham gia vào hoạt động cộng đồng.

Trong bài nghiên cứu này, tác giả đi sâu vào phân tích yếu tố mạng lưới xã hội của doanh nghiệp. Nghiên cứu này được thực hiện thông qua 2 bước là nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Phương pháp nghiên cứu chính của luận văn là sử dụng mô hình kinh tế lượng thông qua mô hình hồi quy Binary Logistic dựa theo phần mềm Stata 14.0 để phân tích mối quan hệ giữa các biến độc lập cụ thể là biến vốn xã hội và biến phụ thuộc và khoản vay hay tiếp cận tín dụng chính thức của DNVVN ở Việt Nam.

Các vấn đề liên quan đến vai trò của vốn xã hội đã được ghi lại với các loại mạng xã hội khác nhau. Đã có nhiều nghiên cứu trước liên quan đến vấn đề vốn xã hội và tín dụng chính thức ở nhiều quốc gia như:

* Tho Pham and Oleksandr Talaver (2017) Discrimination, Social Capital, and Financial Constraints: The Case of VN, Hồi quy lựa chọn mẫu (Heck man).Quan hệ với quan chức chính phủ hoặc ngân hàng giúp tăng khả năng vay vốn .Vốn xã hội tốt hơn có thể tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn xin vay vốn
* Oleksandr Talavera, Lin Xiong, Xiong Xiong (2010), Social Capital and Access to Bank Financing: The Case of Chinese Entrepreneurs, sử dụng Probit. Thành viên hiệp hội doanh nghiệp có ý nghĩa tích cực đến tiếp cận khoản vay của Ngân hàng thương mại. Thành viên đảng cộng sản có ý nghĩa thống kê với khoản vay Ngân hàng nhà nước. Chi phí hoạt động ngân hàng có tác động tích cực đến khoản vay. Số giờ tiếp khách làm tăng cơ hội vay vốn từ ngân hàng Thương mại.
* Nguyễn Thanh Liêm (2014) , Các yếu tố tác động đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức đối với nông hộ của huyện tân trụ, tỉnh Long An. Sử dụng các biến: Hội đoàn thể, Giới tính, tuổi chủ hộ, trình độ học vấn, số lao động, giấy quyền sử dụng đất, mục đích vay vốn, tổng thu nhập, tổng chi tiêu, tổng tài sản. Áp dụng mô hình Hồi quy Binary Logistic. Cho thấy, khi nông hộ có người thân, bạn bè làm ở cơ quan Nhà nước hay Ngân hàng nào trên địa bàn thì khả năng tiếp cận vốn tín dụng chính thức của nông hộ sẽ cao hơn.
* Trần Thị Thu Phương (2016) Tác động của vốn xã hội đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của các hộ gia đình nông thôn ở Thành phố Cần Thơ. Sử dụng mô hình Binary Logistic. Mạng lưới xã hội chính thức, niềm tin và người bảo lãnh có ảnh hưởng tích cực đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của các nông hộ.

Từ những nghiên cứu trước đó kết quả nghiên cứu trên có thể đưa ra những gợi ý phù hợp như:

Các DNVVN không có đủ nguồn tài sản thế chấp khiến cơ hội tiếp cận vốn của họ trở nên thấp và họ có thể bù đắp cho tình trạng thiếu hụt này thông qua việc thành lập nguồn vốn khác chính là vốn xã hội. Điều này có thể làm tăng khả năng phát triển của các doanh nghiệp vừa và nhỏ bằng cách kết nối với các tổ chức khác.Tình trạng khiếm khuyết của thị trường, vấn đề liên quan về vốn phổ biến ở các thị trường tài chính ở các nước đang phát triển như thiếu thông tin, có thể được khắc phục bằng vốn xã hội. Bên cạnh đó doanh nghiệp tham gia tích cực vào các hiệp hội địa phương góp phần làm giảm các hạn chế về tín dụng nhấn mạnh sự tham gia của cộng đồng và các mạng gia đình có tác động đến khả năng tiếp cận tín dụng của một cá nhân. Kết quả nghiên cứu cũng nhằm cung cấp thông tin cần thiết giúp các tổ chức tín dụng ở Việt Nam đánh giá khách quan hơn về khả năng tiếp cận vốn tín dụng chính thức của DNVVN, cải thiện môi trường tín dụng trong hoạt động hỗ trợ vốn của Ngân hàng dành cho DNVVN .

**This paper is presented as follows:**

**Section 1**: Introduction

Giới thiệu chung về vốn xã hội, tiếp cận tín dụng ngân hàng và phương pháp phân tích cho thấy ảnh hưởng của vốn xã hội đến việc tiếp cận tín dụng ngân hàng.

**Section 2**: Methodology

Trình bày 2 phương pháp, định tính và định lượng để thể hiện sự ảnh hưởng của vốn xã hội đến việc tiếp cận tín dụng ngân hàng.

**Section 3**: Result of the research.

**Section 4**: General conclusions of the research topic.